TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **18**/2019/HS-ST
Ngày: 01/03/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Nhất Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Tố Nữ.

- Bà Đỗ Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Tiện – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Lại Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H; sinh năm: 1993 tại tỉnh Đắk Lắk; Thường trú: Thôn 1, xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mai L; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền sự: không có;

Tiền án: Ngày 24/11/2015, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án 214/2015/HSST), Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2018; ngày 22/3/2016, thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 22/3/2016;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/09/2018; (Có mặt).

Bị hại: Bà Hồ Thị Ngọc D, sinh năm: 1999;

Địa chỉ: B15/395B đường T, Ấp A, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đặng T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 16/9/2018, Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh ngọc, biển số 59K2-131.06 lưu thông đến trước Công ty T, thuộc lô số 2, đường S, phường T, quận B thì phát hiện chị Hồ Thị Ngọc D1 điều khiển xe mô tô biển số 62S1 – 6707 chở em gái ngồi phía sau là chị Hồ Thị Ngọc D để 01 điện thoại di động hiệu Oppo F3 bên túi quần phải bị nhô ra một phần. Thấy vậy, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe chị D1, dùng tay trái giật điện thoại trong túi quần bên phải của chị D rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy. Bị giật điện thoại, chị D tri hô. Lúc này, Tổ tuần tra giao thông đang làm nhiệm vụ, đã truy đuổi đến trước địa chỉ Lô 26 đường Song Hành, khu phố 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân thì bắt giữ được H cùng vật chứng. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân để thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 1468/KL-HĐĐGTTHS ngày 06/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Tân xác định: 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F3, đã qua sử dụng, có trị giá là 2.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 25/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H đồng ý với kết luận định giá tài sản và khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ: 04 năm đến 05 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án: Đề nghị trả lại chiếc xe mô tô hiệu Wave Anphal, biển số 59K2-131.06 cho ông Nguyễn Đặng T.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát quận Bình Tân và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu H tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 16/9/2018, tại trước Công ty T, thuộc lô số 2, đường S, phường T, quận B, bị cáo Nguyễn Hữu H đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Wave anphal, biển số 59K2-131.06 áp sát bên phải chị D, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 để trong túi quần bên phải của chị D thì bị bắt giữ. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu H có 01 tiền án về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội "Cướp giật tài sản". Vì vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu H đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 theo Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Kết luận điều tra của Công an quận Bình Tân là có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục luật định. Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp cố ý phạm tội, hành vi dùng xe gắn máy cướp giật tài sản rồi điều khiển xe với tốc độ cao để tẩu thoát của bị cáo không chỉ trực tiếp gây thiệt hại về tài sản cho bị hại mà còn có thể gây nguy hiểm cho tài sản, tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông đường bộ khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ của quần chúng nhân dân trong khu vực về sự an toàn về tài sản, sức khỏe, tính mạng, gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Mặt khác, bị cáo từng bị xử phạt hình phạt tù về tội "Cướp giật tài sản" là tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý nên phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ tích cực khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt cũng đã được thu hồi và đã được trả lại cho bị hại và bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên cần áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, tuy nhiên xét bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại Oppo F3-CPH 1609, số Imei 1: 863660031647636, Imei 2: 863660031647628, màu vàng – hồng, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã trả lại cho bị hại là chị Hồ Thị Ngọc D, nên ghi nhận.

- 01 xe mô tô hiệu Wave Anphal, biển số 59K2-131.06, màu xanh ngọc, số khung RLHJA390XHY064131; Số máy: JA 39E-0064196 đã qua sử dụng. Qua xác minh, xe do ông Quách Nhựt L đứng tên chủ sở hữu, ông L bán xe cho anh Nguyễn Đặng T (là chú ruột của H) vào năm 2017, việc mua bán không qua công chứng, chứng thực. Ngày 16/9/2018, ông T cho H mượn xe đi học nghề và không biết H đã sử dụng xe làm phương tiện để "Cướp giật tài sản", xét cần trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Đặng T.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu H** phạm tội "Cướp giật tài sản".

Phạt bị cáo **Nguyễn Hữu H** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 09 năm 2018.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho ông Nguyễn Đặng T: 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số 59K2-131.06, màu xanh ngọc, số khung RL4JA390XHY064131; Số máy: JA39E-0064190.

(Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ vật chứng trên theo phiếu nhập kho vật chứng số NK19/088TAM ngày 21/02/2019).

3/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐT CA Q.Bình Tân;
- CQ THAHS CA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64 - CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Nhất Bình